ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ QUỲNH PHỤ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/KH-UBND	*Quỳnh Phụ, ngày 23 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Quỳnh Phụ

Thực hiện Kế hoạch số 67-KH/ĐU ngày 03/4/2026 của Đảng ủy xã Quỳnh Phụ về việc triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Quỳnh Phụ giai đoạn 2026-2030; UBND xã Quỳnh Phụ ban hành Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Quỳnh Phụ với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số của xã. Đưa nền tảng số, công nghệ số đến với người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng để thúc đẩy chuyển đổi số, hướng dẫn người dân tiếp cận môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số.

- Hỗ trợ và phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập, với phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người" sử dụng nền tảng số, nhất là ở vùng nông thôn, vùng sâu, nơi có điều kiện khó khăn; bảo đảm người dân được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

- Tổ công nghệ số cộng đồng là lực lượng mang tính huy động sức mạnh toàn dân, ở gần dân, sát dân và là cánh tay nối dài của Ban Chỉ đạo của xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến người dân.

- Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên trong hoạt động chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số cộng đồng dân cư nói riêng. Tăng cường năng lực hoạt động của đoàn viên, thanh niên trong Tổ công nghệ số cộng đồng.

2. Yêu cầu

- Với mục tiêu phải lấy người dân làm trung tâm, là động lực và trang bị kỹ năng đến từng người dân hướng tới trở thành "Công dân số" trong tương lai.

- Tổ công nghệ số cộng đồng phải được kiện toàn đầy đủ, hoạt động hiệu quả. Các thành viên phải có kỹ năng số cơ bản, tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình hỗ trợ cộng đồng. Các hoạt động phải đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện

thực tế của thôn, xã. Các nội dung phải phù hợp với địa phương, người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đưa công nghệ số, kỹ năng số đến từng hộ gia đình, từng người dân. Giúp người dân dễ dàng tiếp cận, hiểu, sử dụng các nền tảng số cơ bản trong đời sống hằng ngày và đem lại hiệu quả thiết thực.

- Thu hút được sự tham gia của người dân trong công cuộc chuyển đổi số. Lấy người dân là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của sự phát triển.

- Tổ công nghệ số cộng đồng làm cầu nối giữa chính quyền và người dân.

- Phản ánh khó khăn, vướng mắc khi sử dụng công nghệ số. Góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ người dân. Phát triển kinh tế số, xã hội số, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Có 100% số thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng nắm vững các kỹ năng số cơ bản để hướng dẫn người dân.

- Ít nhất 90% số hộ gia đình sử dụng nền tảng số trong công việc, cuộc sống.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 95%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 70%.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 80%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 70%.

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 95%.

III. NHIỆM VỤ TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG

- Tuyên truyền chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, công nghệ số đến doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, người dân.

- Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ. Thực hiện theo sự hướng dẫn, điều phối chung của Sở Khoa học và Công nghệ, huy động sự tham gia của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số tại địa bàn và các đơn vị có liên quan trong việc hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

- Triển khai, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng theo chỉ đạo của Sở Khoa học và Công nghệ, chính quyền địa phương.

- Thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến chuyển đổi số, công nghệ số theo sự chỉ đạo của tỉnh, chính quyền địa phương.

IV. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Tập huấn nghiệp vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng

Nội dung tập huấn:

- Các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số.

- Hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số, ứng dụng VneID, ứng dụng công dân số tỉnh Hưng Yên; dịch vụ công trực tuyến; sàn thương mại điện tử; giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt; lĩnh vực y tế (hỗ trợ chăm sóc sức khỏe người dân, đặt lịch khám bệnh, tư vấn từ xa); lĩnh vực giáo dục (kết nối giữa phụ huynh, học sinh và nhà trường, quản lý nhà trường, quản lý học sinh, tra cứu điểm, kết quả học tập) và nội dung khác được phát triển trong thời gian tới.

- Hướng dẫn cài đặt, sử dụng chữ ký số, chữ ký điện tử; Nền tảng học trực tuyến; Bình dân học vụ số; Trí tuệ nhân tạo (AI); nền tảng số, ứng dụng trong công việc, cuộc sống.

- Kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, dữ liệu cá nhân trên môi trường số.

- Cài đặt, sử dụng ứng dụng theo chỉ đạo của Sở Khoa học và Công nghệ, chính quyền địa phương.

- Các nội dung khác theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền.

Phương thức tập huấn: Chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số và đơn vị có liên quan tập huấn trực tiếp hoặc hình thức phù hợp cho Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn..

2. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

Nội dung triển khai:

- Thông tin, tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong các ấp.

- Về chính quyền số: Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động; sử dụng các dịch vụ số và tương tác với chính quyền qua ứng dụng phản ánh hiện trường trên app công dân số iHungyen. Hướng dẫn cài đặt, sử dụng sổ tay Đảng viên điện tử iCPV-book cho các đảng viên và cấp ủy chi bộ trong thôn.

- Về kinh tế số: Hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người dân trên địa bàn đăng ký tham gia sàn thương mại điện tử; mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để quảng bá sản phẩm, tạo gian hàng, nhận đơn, đóng gói sản phẩm và quan trọng nhất là cam kết cung cấp sản phẩm đúng chất lượng cho khách hàng; hướng dẫn ứng dụng công

nghệ số trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Về xã hội số: Hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục thông qua các nền tảng số. Hướng dẫn cài đặt, sử dụng chữ ký số, chữ ký điện tử; Nền tảng học trực tuyến; Bình dân học vụ số; Trí tuệ nhân tạo (AI); nền tảng số, ứng dụng trong công việc, cuộc sống.

- Tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID; tích hợp giấy tờ và liên thông dữ liệu trên ứng dụng VNeID; mở, sử dụng tài khoản ngân hàng; tích hợp, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử vào ứng dụng VNeID; tích hợp tài khoản ngân hàng của người có công vào ứng dụng VNeID để bảo đảm điều kiện công dân số và đẩy mạnh thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

- Các nội dung khác theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền.

Phương thức triển khai:

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng nghiên cứu, sử dụng tài liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an; Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh trong quá trình hoạt động, triển khai công nghệ số đến người dân.

- Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai các nền tảng số đã được tập huấn và trực tiếp làm mẫu, hướng dẫn cho ít nhất 90% số hộ gia đình trong các thôn được triển khai. Sử dụng mạng xã hội zalo hoặc mạng xã hội khác để lập nhóm gồm các cá nhân đại diện hộ gia đình trong thôn để hỗ trợ, tương tác, hướng dẫn thường xuyên.

- Sử dụng infographic, các áp phích (theo mẫu của tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh hoặc doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số cung cấp), video clip, tệp âm thanh hướng dẫn để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng.

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp cận người dân để tuyên truyền, hướng dẫn theo hình thức đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người và kết hợp với hình thức phù hợp khác.

- Các Tổ công nghệ số cộng đồng có thể chủ động có phương pháp, cách thức triển khai khác để đạt được các mục tiêu đề ra và bảo đảm phù hợp.

Báo cáo công tác triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng cập nhật và báo cáo số lượng thành viên hoạt động; tình hình thực hiện nhiệm vụ triển khai việc sử dụng nền tảng số, công nghệ số gửi Ủy ban nhân dân cấp xã (thông qua phòng Văn hóa – Xã hội) trước ngày 18 hằng tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo gửi Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh theo quy định.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Thời gian thực hiện Kế hoạch này là giai đoạn 2026 - 2030. Trường hợp có điều chỉnh, phát sinh thì thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

VI. KINH PHÍ

Nguồn ngân sách nhà nước *(kinh phí chi thường xuyên thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số)* theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Kinh phí hỗ trợ hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện theo quy định của tỉnh. Nguồn kinh phí hợp pháp khác *(nếu có)* hỗ trợ hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Hàng năm, căn cứ hướng dẫn của tỉnh, Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của tỉnh để tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã theo quy định; trong đó lưu ý các nhiệm vụ phải cụ thể, phù hợp tình hình thực tế.

- Làm đầu mối hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Phối hợp, hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng trong quá trình hoạt động.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc hoặc nổi bật trong chuyển đổi số và hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện hằng quý hoặc đột xuất về Ủy ban nhân dân xã.

2. Văn phòng HĐND - UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội điều phối, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kế hoạch này.

- Chủ trì tiếp nhận, xử lý, chuyển xử lý kịp thời các ý kiến, kiến nghị, phản ánh hiện trường của người dân thông qua ứng dụng công dân số iHưngYên thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã.

3. Phòng Kinh tế xã

- Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn cho Tổ công nghệ số cộng đồng; giải quyết, xử lý vướng mắc, khó khăn nếu có trong quá trình sử dụng nền tảng số, dịch vụ số liên quan đến lĩnh vực của đơn vị mình quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và cá văn bản hướng dẫn có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng sử dụng Cổng Dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng thuộc hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và ứng dụng tương tác hỗ trợ người dân theo hình thức phù hợp, đảm bảo hiệu quả.

- Trực tiếp tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn người dân khi đến giao dịch tại Trung tâm cách thức nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công quốc gia, tra cứu tiến độ giải quyết thủ tục hành chính bằng điện thoại di động.

- Chủ trì hướng dẫn, khuyến khích và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí hành chính công thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt (như quét mã QR, ví điện tử, tài khoản ngân hàng) ngay tại bộ phận một cửa của xã.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số, công nghệ số rộng rãi đến người dân.

- Tuyên truyền cho người dân về lợi ích của việc sử dụng các nền tảng số, công nghệ số trong cuộc sống hằng ngày và tăng cường sử dụng các dịch vụ, tiện ích của chuyển đổi số; truyền thông, lan tỏa thông điệp, đưa tin hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, gắn với các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch đang triển khai trên địa bàn.

6. Đề nghị Công an xã

- Chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan và các thôn tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, bố trí nhân lực, thiết bị tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Nhân dân trong việc thu nhận định danh điện tử VNeID mức 2 đảm bảo chỉ tiêu đề ra.

- Chủ trì triển khai công tác tuyên truyền về an ninh mạng, phổ biến các phương thức, thủ đoạn lừa đảo phổ biến trên không gian mạng và mạng xã hội để nâng cao ý thức cảnh giác cho Nhân dân.

- Hướng dẫn người dân và các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng các kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân, quản lý tài khoản số và ứng xử văn minh trên môi trường mạng.

7. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã

- Phát huy vai trò nòng cốt, xung kích của lực lượng đoàn viên, thanh niên tham gia trực tiếp vào các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn.

- Chủ trì triển khai các chiến dịch "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người" cài đặt, kích hoạt tài khoản VNeID mức 2, app công dân số iHưngYên và dịch vụ công trực tuyến.

- Phối hợp với Cấp ủy Chi bộ các thôn trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật cài đặt và sử dụng ứng dụng Sổ tay Đảng viên điện tử iCPV-Book cho các đồng chí đảng viên, đặc biệt là các đảng viên lớn tuổi tại địa bàn.

8. Các Trưởng thôn *(tổ trưởng tổ công nghệ số cộng đồng các thôn)*

- Tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm đối với kết quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng nói riêng, công tác chuyển đổi số nói chung tại địa bàn được phân công.

- Căn cứ Kế hoạch này và văn bản chỉ đạo có liên quan để hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Quỳnh Phụ ./.

Nơi nhận:
- Công an tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan của xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, PVHXH, PTN.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ QUỲNH PHỤ T.HƯNG YÊN

Bùi Thị Nhẫn